

KINH TẾ VÀ CHÍNH TRỊ THẾ GIỚI NĂM 2019

Nguyễn Đình Ngân*

Nguyễn Bình Giang**

TÓM TẮT

Tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2019 giảm xuống mức thấp nhất kể từ sau khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008-2009, thấy rõ ở tất cả các khu vực địa lý và lĩnh vực kinh tế. Nguyên nhân chính là đầu tư và tiêu dùng giảm sút bởi những lo lắng trước các căng thẳng về thương mại giữa các nền kinh tế lớn. Các nước đã khẩn trương triển khai chính sách tiền tệ và tài khóa nới lỏng để ngăn chặn suy giảm. Động thái này làm cho vấn đề nợ càng trở nên nghiêm trọng. Năm 2019 chứng kiến cuộc cạnh tranh gay gắt cũng như những chuyển biến quan trọng trong quan hệ giữa các cường quốc trên thế giới. Mỹ đẩy mạnh chiến lược Ấn Độ - Thái Bình Dương còn Trung Quốc ra sức triển khai các dự án trong Sáng kiến Vành đai – Con đường, tăng cường tập hợp lực lượng. Trong khi đó, cả Nga và Mỹ đều rút khỏi Hiệp ước Lực lượng hạt nhân tầm trung. Thế giới dường như bước vào một cuộc chiến tranh lạnh mới. Tình trạng bất ổn nội bộ xảy ra khắp thế giới, từ các nước châu Âu, châu Á đến Mỹ Latinh. Những rủi ro đối với nền kinh tế toàn cầu năm 2020 gồm: Suy giảm tăng trưởng của các trung tâm kinh tế thế giới; Hạ lãi suất ở các nước; Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và giữa các nước; Phản ứng chính sách của các nước mới nổi tác động đến di chuyển vốn toàn cầu; Vấn đề nợ của Argentina; Các bất ổn liên quan đến Brexit, cuộc khủng hoảng vùng Vịnh và cuộc khủng hoảng ở Hong Kong; Dịch bệnh.

Từ khóa: kinh tế, chính trị, thế giới, 2019

Nhận bài: 7/1/2020; Phản biện và sửa chữa: 18/1/2020; Duyệt đăng: 5/2/2020

Abstract

World economic growth in 2019 fell to its lowest level since the global financial crisis in 2008-2009 in all geographical areas and economic sectors. The main reason is the decline of investment and consumption due to concerns over trade tensions between major economies. Countries have urgently implemented loose monetary and fiscal policies to prevent the decline. This makes the debt problem become more serious. There has been a fierce competition as well as important changes in relations between world powers in 2019. The US is pushing ahead with the Indo-Pacific strategy, while China is trying to implement projects in the Belt and Road Initiative and strengthen forces. Meanwhile, both Russia and the United States have withdrawn

* Thạc sĩ, Viện Kinh tế và Chính trị Thế giới

** Tiến sĩ, Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

from the Intermediate-Range Nuclear Forces Treaty. The world seems to be entering a new cold war. Internal unrest occurred throughout the world, from European countries. Asia to Latin America. Risks to the global economy in 2020 include: Declining growth of world economic centers; Lowering interest rates in countries; US - China trade war and among other countries; Emerging policy responses impact global capital movements; Argentina's debt; Instabilities relates to Brexit, the Gulf and HongKong crisis and Disease.

1. Kinh tế thế giới 2019

Tăng trưởng GDP, thương mại và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm

Tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2019 tương đối yếu ớt và thương mại toàn cầu bị đình trệ. Tốc độ tăng trưởng GDP suy giảm ở hầu hết các nền kinh tế. Căng thẳng thương mại tiếp tục sâu sắc, tác động mạnh mẽ đến niềm tin và đầu tư, làm gia tăng tính bất ổn của chính sách. Các điều kiện thị trường lao động thuận lợi giúp duy trì thu nhập hộ gia đình và chi tiêu của người tiêu dùng, ít nhất là trong thời gian tới, nhưng sẽ vẫn rất mong manh. Kiểu chính sách tiền tệ nới lỏng đang trở nên phổ biến ở nhiều nền kinh tế, kể cả ở Mỹ nơi mà năm 2018 chính sách tiền tệ được thắt chặt tới bốn đợt. Nhìn chung, với sự cân bằng của các lực lượng này, tăng trưởng GDP toàn cầu duy trì ở mức khoảng 3%, mức thấp nhất kể từ cuộc khủng hoảng tài chính. Lạm phát ở mức trung bình. Tăng trưởng thương mại toàn cầu được dự báo tiếp tục suy giảm nếu căng thẳng thương mại leo thang. Những diễn biến này làm tăng mối lo ngại rằng kỳ vọng tăng trưởng tiếp tục giảm trong trường hợp không có hành động chính sách thích hợp. Việc tái phân bổ hoạt động và điều chỉnh các chuỗi cung ứng sản xuất giữa các quốc gia xuất phát từ căng thẳng thương mại vẫn là một lực cản đối với nhu cầu toàn cầu và khiến tăng trưởng trung hạn trở nên yếu do năng suất và động lực đầu tư đều yếu (OECD, 2019).

Căng thẳng thương mại đang đè nặng lên các lĩnh vực công nghiệp, đặc biệt là ở các nền kinh tế phát triển. Tuy nhiên sản lượng các ngành dịch vụ tăng trong suốt cả năm nhờ sự tăng trưởng ổn định trong chi tiêu tiêu dùng nhưng ngày càng có nhiều dấu hiệu cho thấy xu hướng xấu đi. Sự suy yếu của các ngành công nghiệp ảnh hưởng không nhỏ đến nhu cầu tuyển dụng và thời gian làm việc của người lao động ở một số quốc gia, gây áp lực giảm thu nhập và chi tiêu hộ gia đình, và nhu cầu dịch vụ. Bất ổn kinh tế đã trở thành mối quan tâm cấp bách nhất đối với các công ty trên toàn thế giới kể từ khi bắt đầu căng thẳng thương mại Mỹ-Trung. Với việc chính sách thương mại ngày càng trở nên khó đoán, bất ổn cao có thể sẽ là một lực cản kéo dài đà suy giảm tăng trưởng. Giới doanh nghiệp lo ngại nhu cầu yếu do bất ổn chính sách khiến hoạt động đầu tư vốn và chi tiêu hộ gia đình đối với một số mặt hàng tiêu dùng, đặc biệt là ô tô, giảm mạnh trong năm qua. Những diễn biến này đặc biệt ảnh hưởng đến Đức, phản ánh tầm quan trọng tương đối của sản xuất đối với hoạt động kinh tế chung, chuyên môn hóa trong sản xuất hàng hóa vốn và những khó khăn trong việc điều chỉnh trước các thách thức cơ cấu trong ngành công nghiệp ô tô.

Tăng trưởng khối lượng thương mại (hàng hóa cộng với dịch vụ) bị đình trệ từ cuối năm 2018. Sự không chắc chắn về các chính sách thương mại đã đạt đến một mức cao mới và

khảo sát Chỉ số quản lý mua hàng (PMI) cho thấy số đơn hàng chế tạo xuất khẩu giảm ở khoảng hai phần ba các nền kinh tế có thu thập dữ liệu. Vận tải hàng không và lưu lượng hành khách hàng không cũng tiếp tục giảm trong những tháng cuối năm, mặc dù lưu lượng container cập cảng tăng nhẹ. Gia tăng hạn chế thương mại, đầu tư cố định yếu và tác động chuỗi cung ứng của cầu nhập khẩu ở Trung Quốc giảm nhẹ đều tác động xấu tới tốc độ tăng trưởng thương mại toàn cầu. Tại châu Âu, sự mơ hồ về tiến trình Brexit cũng dẫn đến biến động thương mại đáng kể và góp phần vào hoạt động thương mại yếu trong những tháng gần đây, với sự gia tăng xuất khẩu khu vực đồng euro sang Anh vào đầu năm 2019, trước ngày bắt đầu rời khỏi EU theo kế hoạch ban đầu và sự đảo chiều mạnh mẽ trong những tháng tiếp theo.

Sự gián đoạn thương mại, đầu tư xuyên biên giới và chuỗi cung ứng xuất phát từ căng thẳng thương mại gia tăng là trở lực trực tiếp đối với nhu cầu và làm tăng thêm sự bất ổn. Các vấn đề trên cũng tác động tiêu cực đến cung trên thế giới và làm giảm triển vọng tăng trưởng trung hạn, với việc tái phân bổ các hoạt động giữa các quốc gia và điều chỉnh chuỗi cung ứng. Kỳ vọng tăng trưởng tương lai thấp cũng làm giảm động lực đầu tư hiện tại. Tăng trưởng đầu tư tổng hợp tại các nền kinh tế G20 (trừ Trung Quốc) đã chậm lại từ mức 5% hàng năm vào đầu năm 2018 xuống chỉ còn 1% trong nửa đầu năm 2019 (OECD, 2019).

Các biện pháp thuế quan song phương được Mỹ và Trung Quốc áp dụng kể từ đầu năm 2018 là một yếu tố quan trọng dẫn đến nhu cầu toàn cầu giảm. Việc trì hoãn tăng thuế quan của Mỹ dự định có hiệu lực vào giữa tháng 10 và đàm phán thương mại đang diễn

ra về các vấn đề thương mại còn lại giữa Mỹ và Trung Quốc là những diễn biến tích cực. Tuy nhiên, các biện pháp được thực hiện trong năm nay tiếp tục gây thiệt hại lớn cho hoạt động kinh tế và thương mại toàn cầu trong hai năm tới. Đặc biệt là khi nó tạo thêm tâm lý bất an. Theo một số ước tính, các biện pháp bảo hộ thương mại Mỹ-Trung được áp dụng trong năm nay có thể làm giảm tăng trưởng GDP toàn cầu từ 0,3-0,4 điểm phần trăm vào năm 2020 và 0,2-0,3 điểm phần trăm vào năm 2021 (OECD, 2019).

Sự suy giảm liên tục tốc độ tăng trưởng toàn cầu cũng được phản ánh trong thị trường tài chính và giá cả hàng hóa. Lãi suất dài hạn đối với trái phiếu chính phủ đã giảm trong những tháng gần đây, phản ánh nhu cầu lớn hơn đối với tài sản an toàn và chính sách tiền tệ mang tính thích ứng nhiều hơn ở hầu hết các nền kinh tế thị trường mới nổi và phát triển. Giá dầu ở mức vừa phải từ đầu năm. Hạn chế cung cấp của OPEC và Nga, cùng với sản lượng ở Iran và Venezuela giảm mạnh trong năm nay, giúp giữ vững mức giá, nhưng nhu cầu dầu đã suy yếu. Giá dầu duy trì ở khoảng 60 USD/thùng, thấp hơn 6% so với mức trung bình trong mười tháng đầu năm 2019 và thấp hơn 15% so với năm 2018. Tỷ lệ lạm phát giá tiêu dùng hàng năm đã giảm trong năm nay tại các nền kinh tế lớn, một phần lớn bởi áp lực giá năng lượng giảm. Lạm phát cơ bản vẫn ổn định và dưới mức mục tiêu ở nhiều nền kinh tế, ở mức khoảng 1% ở Mỹ, 1% ở khu vực đồng Euro và 0,5% ở Nhật Bản.

Căng thẳng thương mại và đầu tư tiếp tục gia tăng và có thể lan rộng hơn nữa

Nguy cơ leo thang hơn nữa các biện pháp hạn chế chính sách thương mại và đầu tư trên

toàn thế giới ngày càng trở nên nghiêm trọng. Các biện pháp như vậy làm gián đoạn mạng lưới cung ứng toàn cầu, giảm năng suất, hạn chế và bóp méo thương mại, ảnh hưởng tiêu cực đến niềm tin, việc làm và thu nhập. Mức độ bao phủ của các biện pháp hạn chế thương mại mới đã tăng mạnh trong năm qua, đặc biệt là giữa một số nền kinh tế lớn nhất và vượt xa mức độ bao phủ của các biện pháp thuận lợi hóa thương mại mới. Đồng thời, tỷ lệ thay đổi chính sách đầu tư mới do các hạn chế và quy định đối với các nhà đầu tư đã bắt đầu tăng (UNCTAD, 2019) trong khi chứng khoán và dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) toàn cầu đã giảm.

Căng thẳng thương mại song phương cũng có thể lan sang các nền kinh tế khác, bao gồm giữa Mỹ và Liên minh châu Âu, hoặc sang các lĩnh vực nhạy cảm với thương mại như nguyên phụ kiện xe cơ giới, hàng không. Một quyết định của chính quyền Mỹ về áp thuế đối với hàng nhập khẩu xe cơ giới và phụ tùng từ các quốc gia ngoài Bắc Mỹ có thể sẽ được đưa ra. Nếu không đạt được thỏa thuận với các đối tác quan trọng, bao gồm cả kế hoạch đầu tư của các nhà sản xuất cụ thể, thuế quan có thể được áp dụng đối với hàng nhập khẩu xe hơi và phụ tùng. Với sự phức tạp của các chuỗi cung ứng xuyên biên giới, chi phí thuế quan cao hơn sẽ được cảm nhận rộng rãi trên thế giới, đặc biệt là ở châu Âu. Hàng không cũng là một lĩnh vực chính chịu ảnh hưởng căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Liên minh châu Âu trong thời gian tới, với việc Mỹ được WTO cho phép đề áp thuế 7,5 tỷ USD đối với hàng nhập khẩu từ Liên minh châu Âu vào tháng 10 năm 2019.

Tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc giảm mạnh

Tốc độ tăng trưởng GDP của Trung Quốc giảm xuống mức thấp nhất trong 27 năm qua, phản ánh sự thiếu hiệu quả của các biện pháp kích thích chính sách kinh tế vĩ mô thực hiện trong năm qua. Nhu cầu của Trung Quốc đối với hàng hóa và dịch vụ được sản xuất ở nước ngoài đã giảm đáng kể. Khối lượng xuất khẩu sang Trung Quốc của nhiều nền kinh tế thấp hơn đáng kể so với năm 2018, ảnh hưởng xấu đến thương mại và tăng trưởng của thế giới. Các nền kinh tế dựa vào xuất khẩu hàng hóa trên thế giới cũng bị ảnh hưởng do tăng trưởng nhập khẩu chậm lại ở Trung Quốc. Nhu cầu nhập khẩu của Trung Quốc giảm mạnh một phần là do những thay đổi cơ cấu trong nền kinh tế nước này, như chính sách tái cân bằng từ đầu tư sang tiêu dùng, thay thế hàng nhập khẩu bằng các thương hiệu sản xuất trong nước và yêu cầu giảm thiểu thiệt hại môi trường. Tăng trưởng sản lượng tiềm năng cũng đang ở mức thấp, một phần do hiệu ứng nhân khẩu học. Tuy nhiên, nhu cầu nhập khẩu tăng chậm lại đặt ra câu hỏi về hiệu quả của các biện pháp kích thích chính sách kinh tế vĩ mô (IMF, 2019). Những khó khăn tích lũy đã dẫn tới những rui ro mới. Sau hơn 20 năm, Trung Quốc mới lại phải giải cứu các ngân hàng thua lỗ và Chính phủ đã phải liên tục giải cứu bốn ngân hàng tư nhân trong năm 2019.

2. Chính trị thế giới 2019

Bức tranh chiến lược chưa định hình

Năm 2019 chứng kiến cuộc cạnh tranh gay gắt cũng như những chuyển biến quan trọng trong quan hệ giữa các cường quốc tại khắp các khu vực trên thế giới. Mỹ đẩy mạnh chiến lược Ấn Độ - Thái Bình Dương còn Trung Quốc ra sức triển khai các dự án trong Sáng kiến Vành đai - Con đường, tăng cường lập

hợp lực lượng. Đúng hai năm sau khi khai sinh tầm nhìn Ấn Độ-Thái Bình Dương tự do và rộng mở, vào tháng 11 năm 2019, Mỹ đã công bố báo cáo về việc thực hiện chiến lược này. Theo đó, “Bộ Ngoại giao và Cơ quan phát triển quốc tế Mỹ (USAID) đã cung cấp hơn 4,5 tỷ USD viện trợ nước ngoài đối với khu vực. Trong 3 năm đầu của chính quyền Trump, Mỹ đã tăng 25% viện trợ cho khu vực so với 3 năm đầu của chính quyền tiền nhiệm” (Bộ Ngoại giao Mỹ, 2019). Trong khi đó, không quân Trung Quốc và Nga tổ chức cuộc tuần tra trên không chung lần đầu tiên trong khu vực, khiến các máy bay chiến đấu của Hàn Quốc cảnh cáo do xâm phạm vào vùng trời của Hàn Quốc tuyên bố chủ quyền. Hàn Quốc cũng đối mặt với sự xuống cấp nghiêm trọng nhất trong mối quan hệ với Nhật Bản trong nhiều thập kỷ - với việc hai bên chấm dứt hiệp định chia sẻ thông tin tình báo, lún sâu vào cuộc chiến tranh thương mại. Triều Tiên cũng khởi động lại một loạt các vụ thử tên lửa sau giai đoạn đầu năm đầy hứa hẹn khi nhà lãnh đạo Mỹ và Triều Tiên đều bày tỏ thiện chí đàm phán giải trừ vũ khí hạt nhân tại bán đảo Triều Tiên. Mỹ khẳng định sẽ sớm triển khai các tên lửa tầm trung ở Đông Á (Karlik, 2019), sau khi chính thức rút khỏi Hiệp ước Lực lượng hạt nhân tầm trung vào đầu tháng 8 năm 2019 với lý do Nga không tuân thủ các điều khoản quy định¹ (Lopez, 2019). Trung Quốc cũng lập tức đáp trả và tuyên bố sẽ có biện pháp đối phó “trong vòng vài tháng” nếu Mỹ triển khai các tên lửa tầm trung ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương (Bodeen, 2019).

Tất cả các điểm nóng khác cũng trở nên dễ bùng phát hơn. Các cuộc biểu tình và đình công ở Hồng Kông diễn ra ngày càng mạnh

mẽ, thu hút sự quan tâm lớn của thế giới. Trên Biển Đông, Trung Quốc ngang nhiên đưa tàu thăm dò dầu khí vào vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam. Chính phủ Philippines cũng lên tiếng cảnh báo về hoạt động của hải quân Trung Quốc và kêu gọi sự giúp đỡ của Mỹ. Căng thẳng về vấn đề Đài Loan tiếp tục gia tăng với việc tàu chiến Mỹ đi qua eo biển Đài Loan trong khi Trung Quốc phát hành Sách trắng quốc phòng mới, cáo buộc chính quyền Đài Loan theo đuổi độc lập và đe dọa phản ứng quân sự. Nhìn thoáng qua, nhiều sự kiện trên dường như không liên quan, nhưng tất cả đều đang cho thấy trật tự an ninh trên thế giới đang đứng trước nguy cơ rạn nứt. Ưu thế về quân sự và khả năng dự đoán các bước đi ngoại giao của Mỹ không còn dễ thấy như trước nữa. Trung Quốc thì dường như không còn muốn chấp nhận vai trò thứ yếu trong hệ thống an ninh Đông Á. Trong khi đó, các quốc gia khác - bao gồm Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc và Triều Tiên - cũng đang cố gắng vượt qua các quy tắc cũ (Leonard, 2017). Căng thẳng giữa Mỹ và Iran cũng suy leo thang thành xung đột quân sự, với việc Tổng thống Donald Trump có ý định không kích các mục tiêu tại Iran sau khi một máy bay trinh sát không người lái trị giá khoảng 200 triệu USD của Mỹ bị tên lửa phòng không Iran bắn hạ gần eo biển Hormuz.

Sự suy giảm quyền lực khu vực của Mỹ thể hiện ở việc Mỹ đã không còn khả năng kiểm soát mỗi bất đồng giữa Nhật Bản và Hàn Quốc, hai đồng minh quan trọng nhất trong khu vực (Rich, Wong, & Sang-Hun, 2019). Tranh cãi giữa Nhật Bản và Hàn Quốc nổi lên từ tháng 10 năm 2018 khi Tòa án Tối cao Hàn Quốc phán quyết rằng Tập đoàn Nippon Steel của Nhật Bản phải bồi thường cho những lao

động bất buộc của Hàn Quốc trong Chiến tranh thế giới thứ hai. Tuy nhiên, phía Nhật Bản nói rằng vấn đề trên đã được giải quyết triệt để vào năm 1965 khi hai nước khôi phục quan hệ ngoại giao, đồng thời lên án phán quyết trên là “không thể tưởng tượng được”. Do đó, Nhật Bản đã ban hành các quy định hạn chế xuất khẩu nguyên liệu công nghệ cao được sử dụng trong sản xuất điện thoại thông minh và chip sang thị trường Hàn Quốc từ ngày 4 tháng 7 năm 2019 (Bảo Chính Phú, 2019). Tiếp đến, ngày 2 tháng 8, Nhật Bản quyết định loại Hàn Quốc khỏi danh sách các đối tác thương mại đáng tin cậy, còn gọi là Danh sách Trắng (Hoàng Linh, 2019). Đáp lại, Hàn Quốc cũng loại Nhật Bản khỏi danh sách các đối tác thương mại đáng tin cậy vì Nhật Bản áp dụng “hệ thống kiểm soát xuất khẩu vi phạm các quy tắc quốc tế” (Trần Phương, 2019).

Đối với Nga, Chiến lược quốc phòng quốc gia coi Gruzia, Krym và Ukraine là những khu vực đặc biệt quan tâm. Nhưng Nga ngày càng tham gia vào nhiều khu vực và quốc gia khác, bao gồm Đông Á. Trong bài phát biểu thường niên tháng 2 năm 2019 trước Quốc hội Liên bang, Tổng thống Vladimir Putin đã đặt các nước châu Á lên hàng đầu trong phần chính sách đối ngoại của bài phát biểu – trên cả châu Âu và Mỹ - và thể hiện lập trường tích cực về quan hệ của Nga với Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và ASEAN. Tuyên bố của Putin cho thấy Nga đang hướng mạnh chính sách đối ngoại sang phương Đông (Lukin, 2019).

Trong cuộc đối đầu căng thẳng với phương Tây, Nga không còn cách nào khác là phải quay sang phương Đông, và đặc biệt là xây dựng quan hệ gần gũi với Trung Quốc. Năm 2018, kim ngạch thương mại Nga-Trung lần đầu tiên vượt ngưỡng 100 tỷ USD. Trục Nga-

Trung cũng được củng cố trong lĩnh vực chính trị - quân sự, thể hiện qua sự tham gia chưa từng có của hơn 3.000 quân đội Trung Quốc vào các cuộc tập trận chiến lược Vostok-2018 quy mô lớn ở Đông Siberia và cuộc tập trận chung trên biển vào cuối tháng 4 năm 2019. Ngoài Trung Quốc, Nga cũng tích cực củng cố mối quan hệ với các cường quốc châu Á khác, mặc dù kết quả mang lại chưa thực sự rõ ràng. Vladimir Putin và Thủ tướng Nhật Bản Abe Shinzo có những nỗ lực ngoại giao phức tạp để giải quyết tranh chấp lãnh thổ kéo dài trên quần đảo Kuril, nhưng triển vọng ký kết hiệp ước hòa bình vẫn chưa rõ ràng. Năm 2015, FTA song phương giữa Liên minh kinh tế Á-Âu do Nga đứng đầu và Việt Nam đã được ký kết. Tuy nhiên, quan hệ thương mại giữa Nga với Việt Nam và các nước Đông Nam Á khác vẫn còn khiêm tốn.

Mỹ Latinh chìm trong biến động

Khu vực Mỹ Latinh đã chứng kiến nhiều biến động trong năm 2019, từ các cuộc khủng hoảng chính trị tại Venezuela, Bolivia, làn sóng biểu tình phản đối chính phủ tại Peru hay thảm họa cháy rừng khủng khiếp tại Brazil. Venezuela đã rơi vào khủng hoảng chính trị, với tình trạng một đất nước hai chính quyền, khi Chủ tịch quốc hội - thủ lĩnh phe đối lập Juan Guaido tự xưng là tổng thống lâm thời, bên cạnh đương kim Tổng thống Nicolas Maduro. Ông Guaido được Mỹ và một số quốc gia tại châu Âu và trong khu vực công nhận, trong khi Nga, Trung Quốc chỉ công nhận ông Maduro là nhà lãnh đạo hợp pháp của Venezuela. Chính quyền Maduro và phe đối lập đã xúc tiến quá trình hòa giải nhưng cho tới nay vẫn chưa thành công. Tại Bolivia, tình trạng bất ổn lại diễn ra kể từ khi Tổng thống Evo Morales đắc cử nhiệm kỳ thứ 4

(ngày 20 tháng 10). Trước những cáo buộc gian lận nghiêm trọng trong bầu cử, làn sóng biểu tình dữ dội đã nổ ra trên khắp Bolivia, khiến Tổng thống Morales phải từ chức sau 14 năm nắm quyền, chạy sang Mexico tị nạn chính trị.

3. Triển vọng kinh tế - chính trị thế giới 2020

Kinh tế toàn cầu năm 2020 tiếp tục chậm lại, khó có thể đạt tốc độ trên 2%.

Những rủi ro đối với nền kinh tế toàn cầu gồm: Dịch bệnh, suy giảm tăng trưởng của các trung tâm kinh tế lớn nhất thế giới; Hạ lãi suất ở các nước; Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và giữa các nước; Phản ứng chính sách của các nước mới nổi tác động đến di chuyển vốn toàn cầu; Vấn đề nợ của Argentina; Các bất ổn liên quan đến Brexit, chủ nghĩa dân túy, cuộc khủng hoảng vùng Vịnh và cuộc khủng hoảng ở Hong Kong.

Trong năm 2020, nước Mỹ sẽ tiếp tục đóng vai trò làm người dẫn dắt cuộc chơi, sẵn sàng triển khai những hành động và chính sách để tối đa hóa, hiện thực hóa mục tiêu "nước Mỹ là trên hết". Năm 2020 là năm bầu cử tổng thống Mỹ. Chắc chắn, đương kim Tổng thống Donald Trump sẽ tiếp tục là ứng viên đại diện cho đảng Cộng hòa. Do vậy, có thể dự báo rằng mối quan tâm của ông Trump sẽ bị chi phối bởi tình hình chính trị trong nước và các diễn biến của nền chính trị nội bộ. Thêm vào đó, các vấn đề quốc tế có thể vừa mang tới lợi

thế cho ông Trump nếu ông đạt được thành công hoặc một chiến tích nào đó, nhưng cũng có thể trở thành điểm trừ nếu ông thất bại. Với quan điểm của Donald Trump, thì không đạt được gì còn hơn đạt được một thỏa thuận tồi. Chắc chắn Mỹ sẽ không cố gắng đạt được bất kỳ một thỏa thuận bất lợi trong năm tới, cho dù đối thủ hay đối tác đó là ai.

Án Độ Dương - Thái Bình Dương sẽ tiếp tục là tâm điểm của địa chính trị thế giới trong năm tới. Sự cạnh tranh giữa hai mô hình chiến lược là BRJ và sáng kiến Án Độ Dương - Thái Bình Dương (với nền tảng là Bộ Tứ) sẽ tiếp tục trong năm tới. Phải nói rằng, biển Đông hay Việt Nam không phải là cái đích cuối cùng mà Trung Quốc nhắm đến. Biển Đông là bàn đạp để Trung Quốc tiến ra thế giới, trở thành một cường quốc biển xa. Năm 2021, Trung Quốc sẽ kỷ niệm 100 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản. Năm 2022, Trung Quốc sẽ tổ chức Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XX. Đây là những dấu mốc thời gian của những sự kiện quan trọng mà có lẽ Trung Quốc sẽ tìm cách đạt được một thắng lợi nào đó trên trường quốc tế để chào mừng những sự kiện ấy.

Chiến lược mà chính quyền Trump áp dụng đối với Iran diễn biến như thế nào phụ thuộc vào sự phát triển của các tình thế dưới đây: Mỹ có thể giảm lượng lớn xuất khẩu dầu của Iran hay không? Các bên còn lại (Iran, Nga, Pháp, Anh, Đức, Trung Quốc) liệu có thể duy trì hiệu quả thỏa thuận hạt nhân Iran? Iran liệu có thể đứng vững trước sức ép cao nhất?

Chú thích:

¹ Thỏa thuận, được ký vào tháng 12/1987 giữa Tổng thống Mỹ Ronald Reagan và Tổng Bí thư Liên Xô Mikhail Gorbachev, nhằm ngăn chặn cả hai quốc gia triển khai tên lửa đạn đạo "tầm ngắn" và "tầm trung", tên lửa hành trình tất cả các bộ phận và tên lửa đất đối đất (mang đầu đạn hạt nhân hoặc thông thường) có tầm bắn từ 500 đến 5.500 km. Trước đó, tháng 2/2019, Mỹ tuyên bố đình chỉ, còn Nga tuyên bố rút khỏi Hiệp ước.

Tài liệu tham khảo

1. Bảo Chính Phủ (2019). *Nhật Bản hạn chế xuất khẩu nguyên liệu công nghệ cao sang Hàn Quốc*. Retrieved from <http://baochinhphu.vn>
2. Bộ Ngoại giao Mỹ (2019). *A Free and Open Indo-Pacific: Advancing a Shared Vision*. Retrieved from Washington, DC:
3. Bodeen, C. (2019). *China Vows to Counter US Deployment of Midrange Missiles in Asia*. Retrieved from <https://thediplomat.com>
4. Hoàng Linh (2019), *Nhật Bản - Hàn Quốc: Căng thẳng thương mại gia tăng*. Retrieved from <http://www.hanoimoi.com.vn>
5. IMF (2019), *World Economic Outlook Reports: Tentative Stabilization, Sluggish Recovery?*. Retrieved from Washington, DC: <https://www.imf.org>
6. Karlik, E (2019), *Where Will the US Base Intermediate-Range Missiles in the Pacific?*, Retrieved from <https://thediplomat.com>
7. Leonard, M (2017), *The Era of Mutual Assured Disruption*, Retrieved from <https://www.ecfr.eu>
8. Lopez, T (2019), *U.S Withdraws From Intermediate-Range Nuclear Forces Treaty*, Retrieved from <https://www.defense.gov>
9. Lukin, A (2019), *China in Russia's Turn to the East*. Retrieved from <https://www.castwestcenter.org>
10. OECD (2019), *OECD Economic Outlook* (Vol. 2019). Paris: OECD Publishing.
11. Rich, M., Wong, E., & Sang-Hun, C (2019). *As Japan and South Korea Feud Intensifies, U.S. Seems Unwilling, or Unable, to Help*. Retrieved from <https://www.nytimes.com>
12. Trần Phương (2019), *Hàn Quốc trả đũa thương mại Nhật Bản*, Retrieved from <https://tuoitre.vn>